

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐẠI DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ ĐẠI DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SESIGN CONSULTANT OCEAN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106943477

3. Ngày thành lập: 18/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 87, Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948251155

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình công ích	4220
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm: vàng miếng và loại Nhà nước cấm)	4662
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4.	Bán buôn tổng hợp (Không bao gồm: loại Nhà nước cấm)	4690
5.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
6.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm: bán lẻ thuốc)	4772
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
9.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	7020
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề đã đăng ký, khi đủ điều kiện quy định pháp luật và cơ quan có thẩm quyền cấp phép; trừ ngành nghề Nhà nước cấm và ngành nghề không áp dụng với loại hình doanh nghiệp trên) .	8299

11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm: kinh doanh dược phẩm)	4649
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm: hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
24.	Bán buôn đồ uống	4633
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Tư vấn đầu tư. (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	6619
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Xây dựng nhà các loại	4100
32.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chỉ bao gồm: Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng Thiết kế công trình đường bộ Tư vấn Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình.	7110(Chính)
34.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
35.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Không bao gồm: thiết bị thu phát sóng)	4652
37.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN PHÚC THỊNH	Số 4, ngõ 396, đường Thụy Khuê, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	40	012369560	
			Tổng số	72.000	720.000.000	40		
2	PHAM TUẤN THÀNH	Số 4, Ngõ 396 Thụy Khuê, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	36.000	360.000.000	20	B4290073	
			Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20		
3	TRƯƠNG ANH TIẾN	Số 82, Tổ 18, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	40	012134876	
			Tổng số	72.000	720.000.000	40		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN PHÚC THỊNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: *14/09/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012369560*

Ngày cấp: *28/12/2009*

Nơi cấp: *Công an Tp Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 4, ngõ 396, đường Thụy Khuê, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 87 Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội